

THU THẬP, LÀM RÕ YÊU CẦU CỦA ỨNG DỤNG

Nhóm 12 - Thành viên nhóm

1. Nguyễn Thanh Tâm - 20019561

Tên ứng dụng: **ỨNG DỤNG QUẢN LÝ CỬA HÀNG BÁN XE MÁY MOTO SOFT**

Thời gian thực hiện: Từ 12/08/2022 đến 03/11/2022 (12 tuần)

1. Đặc tả yêu cầu:

a. Khảo sát yêu cầu

Hệ thống bán hàng được chia thành các chức năng:

- Quản lý thông tin khách hàng:
 - + Bao gồm các chức năng: thêm mới thông tin khách hàng khi có khách hàng mới, sửa chữa thông tin khách hàng khi thay đổi, xóa bỏ thông tin về khách hàng.
 - + Các thông tin về khách hàng bao gồm: Mã khách hàng, tên khách hàng, địa chỉ, điện thoại liên hệ, email. Tất cả các thông tin về khách hàng đều được lưu trữ lại.
 - + Đầu vào là thông tin của khách hàng, bao gồm tên khách, địa chỉ, điện thoại, email.
 - + Đầu ra là 1 bản danh sách ghi đầy đủ thông tin của khách hàng.
- Quản lý thông tin hàng
 - + Bao gồm các chức năng: thêm mới hàng khi hàng được đưa về, sửa các thông tin về hàng khi cần thiết và xóa thông tin về hàng khi không còn kinh doanh nữa.
 - + Các thông tin về hàng bao gồm: mã hàng, tên hàng, mô tả hàng, thông tin bảo hành, nhà sản xuất, số lượng hiện có, đơn vị tính.
 - + Đầu vào là thông tin về hàng, bao gồm tên hàng, mô tả, thông tin bảo hành, nhà sản xuất, số lượng có, đơn vị tính. Đầu ra là 1 bản danh sách ghi đầy đủ thông tin của về hàng hóa của cửa hàng.
- Quản lý thông tin nhà cung cấp :
 - + Bao gồm các chức năng: thêm mới nhà cung cấp khi công ty mua hàng của nhà cung cấp mới, sửa các thông tin về nhà cung cấp khi cần thiết và xóa thông tin về nhà cung cấp khi không mua hàng của nhà cung cấp nữa.
 - + Các thông tin về nhà cung cấp gồm : Mã nhà cung cấp, tên nhà cung cấp, địa chỉ điện thoại, email.

- + Đầu vào là thông tin của nhà cung cấp, bao gồm tên nhà cung cấp, địa chỉ, điện thoại, email. Đầu ra là 1 bản danh sách ghi đầy đủ thông tin của các nhà cung cấp.
- Quản lý nhân viên :
 - + Bao gồm các chức năng: thêm mới nhân viên khi có nhân viên mới được tuyển, sửa các thông tin về nhân viên khi cần thiết và xóa thông tin khi hết hợp đồng hoặc sa thải nhân viên.
 - + Các thông tin về nhân viên gồm : Mã nhân viên, tên nhân viên, năm sinh, giới tính, địa chỉ, điện thoại, chức vụ, lương cơ bản.
 - + Đầu vào là thông tin của nhân viên, bao gồm tên nhân viên, địa chỉ, điện thoại, năm sinh, giới tính, chức vụ, lương cơ bản. Đầu ra là 1 bản danh sách ghi đầy đủ thông tin của nhân viên.
- Quản lý xuất hàng:
 - + Khi khách hàng đến mua hàng tại công ty thì họ yêu cầu công ty về mặt hàng cần mua. Nếu mặt hàng mà khách yêu cầu không có bán tại công ty hoặc đã hết hàng thì đưa ra một thông báo từ chối bán hàng. Trong trường hợp mặt hàng có bán tại cửa hàng thì nhân viên nhập hàng lưu thông tin của khách hàng lại, trước khi lập phiếu xuất hàng, phiếu bảo hành vào giao hàng. Bộ phận bán hàng cũng có trách nhiệm giải quyết việc thanh toán tiền hàng với khách hàng. Có nhiều hình thức thanh toán, có thể thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc trả góp.
 - + Các thông tin trên phiếu xuất hàng gồm : Mã phiếu xuất, ngày xuất, tên nhân viên, tên nhà cung cấp, tên hàng, số lượng xuất, đơn giá xuất, thuế. Một nhân viên có thể lập nhiều phiếu xuất. Một phiếu xuất thì chỉ do một và chỉ một nhân viên lập.
- Quản lý nhập hàng
 - + Khi nhà cung cấp giới thiệu sản phẩm thì bộ phận nhập hàng có trách nhiệm kiểm tra chất lượng của mặt hàng này, để đồng ý nhập hoặc từ chối nhập. Nếu mặt hàng là mặt hàng mới thì nhân viên nhập hàng có nhiệm vụ thêm hàng đó vào danh sách hàng, sau đó lập phiếu nhập hàng. Bộ phận này cũng chịu trách nhiệm thanh toán tiền cho nhà cung cấp.
 - + Các thông tin trên phiếu nhập hàng gồm: Mã phiếu nhập, ngày nhập, tên nhân viên, tên khách hàng, tên hàng, số lượng nhập, đơn giá nhập, thuế. Một nhân viên có thể lập nhiều phiếu nhập. Một phiếu nhập thì chỉ do một và chỉ một nhân viên lập.
- Báo cáo thống kê:
 - + Để tiện theo dõi việc kinh doanh của cửa hàng, hàng tháng bộ phận báo cáo sẽ lập các báo cáo gửi cho ban giám đốc về doanh thu trong tháng, mặt hàng đã bán ra, hàng tồn

kho, mặt hàng bán chạy, để ban giám đốc có các biện pháp điều chỉnh việc kinh doanh cho hợp lí.

- + Đầu vào là các hóa đơn nhập, xuất, danh sách hàng hóa. Đầu ra là các bản báo cáo hàng nhập, hàng xuất, doanh thu, hàng tồn, hàng bán chạy. Hệ thống cũ dựa trên cách làm truyền thống, vì vậy cách làm dễ dàng, chi phí thấp, thích hợp cho những hệ thống nhỏ.

2. Danh sách các câu hỏi khi thu thập và làm rõ yêu cầu của ứng dụng

| STT | Câu hỏi (Questions) | Trả lời (Answers) | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1 | Quy mô của cửa hàng như thế nào? | Quy mô vừa và đang trong quá trình phát triển thêm. | |
| 2 | Trong trường hợp nhân viên quên mật khẩu tài khoản nhân viên thì có thể tự cập nhật lại mật khẩu không, hay phải thông báo cho quản trị viên | Nhân viên có thể tự cập nhật lại mật khẩu của mình. | |
| 3 | Khách hàng có thể thanh toán hóa đơn qua hình thức trực tiếp hay trực tuyến? | Có thể thanh toán trực tiếp lẫn trực tuyến. | |
| 4 | Khách hàng có thể đổi trả sản phẩm hay không? Quy trình đổi trả như thế nào? | Khách hàng có thể đổi trả sản phẩm. Khách hàng mang sản phẩm cùng hóa đơn đến cửa hàng đã mua yêu cầu đổi trả, nhân viên sẽ tìm kiếm, xác nhận và tiến hành đổi trả cho khách theo tình trạng sản phẩm. | |
| 5 | Ứng dụng có cần phân quyền không? | Có. Phân thành quản lý, nhân viên | |
| 6 | Người sử dụng có hay dùng phím Enter khi nhập dữ liệu không? | Thường xuyên. | |
| 7 | Khi xuất hóa đơn, anh/chị có cần lấy thông tin của khách hàng hay không? | Có, chúng tôi chỉ muốn lấy tên và số điện thoại của khách hàng. | |
| 8 | Cửa hàng của mình hay có các chương trình khuyến mãi không? | Có. | |

| <i>STT</i> | <i>Câu hỏi (Questions)</i> | <i>Trả lời (Answers)</i> | <i>Ghi chú</i> |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 9 | Những chức năng nào mà chỉ có quản lý có quyền sử dụng? | Chỉnh sửa, xóa, thêm sản phẩm; xóa báo cáo; | |
| 10 | Mật khẩu có cần điều kiện gì không? | Sử dụng tối thiểu 8 ký tự, và tối đa 15 ký tự. Bao gồm số, chữ thường, chữ in hoa và ký tự đặc biệt. Viết hoa chữ cái đầu. | |
| 11 | Hàng tồn kho của cửa hàng anh/chị sẽ giải quyết như thế nào? | Chúng tôi sẽ sử dụng chúng trong các chương trình khuyến mãi, hoặc giảm giá sản phẩm... | |
| 12 | Về thanh toán trực tuyến, cửa hàng mình có những kênh thanh toán nào? | Thanh toán qua Momo, thẻ ngân hàng. | |
| 13 | Trong trường hợp thanh toán, khách hàng yêu cầu có thể thanh toán vừa trực tiếp vừa trực tuyến được không? (VD: trả 50% tiền mặt 50% thanh toán thẻ) | Cho phép thanh toán vừa trực tiếp vừa trực tuyến | |
| 14 | Anh/chị có dịch vụ đăng ký thành viên dành cho khách hàng không? | Không. | |
| 15 | Cần phải có những gì trong bản báo cáo? | Biểu đồ thống kê doanh thu theo từng tháng, bảng phân tích dữ liệu chi tiết. | |
| 16 | Cần lưu những thông tin nào đối với mỗi sản phẩm? | Mã sản phẩm, tên sản phẩm, loại sản phẩm, giá tiền, số lượng tồn, mô tả, nhà sản xuất. | |
| 17 | Tìm kiếm sản phẩm bằng những cách nào? | Mã sản phẩm, tên sản phẩm, loại sản phẩm, nhà sản xuất. | |
| 18 | Cửa hàng có bán online không? | Không. | |
| 19 | Thông tin sản phẩm ai là người có thể thay đổi? | Nhân viên trong cửa hàng. | |
| 20 | Màu sắc chủ đạo của phần mềm là gì? | Chủ yếu là “xanh ngọc”. | |

3. Yêu cầu chức năng/phi chức năng của ứng dụng

Xây dựng ứng dụng quản lý cửa hàng bán quần áo thời trang thực hiện với các yêu cầu chức năng như sau:

1. Hệ thống

- 1.1. Tạo User mới: Người quản lý tạo tài khoản đăng nhập cho nhân viên mới.
- 1.2. Đăng nhập: Nhân viên đăng nhập vào hệ thống.
- 1.3. Thoát: Nhân viên thoát chương trình.

2. Quản lý sản phẩm:

- 2.1. Tìm kiếm sản phẩm
- 2.2. Nhập thông tin sản phẩm
- 2.3. Kiểm tra tình trạng sản phẩm
- 2.4. Kiểm tra danh mục sản phẩm

3. Nhập hàng

- 3.1. Lập phiếu nhập: Lập phiếu nhập hàng vào kho.
- 3.2. Quản lý phiếu nhập: Quản lý phiếu nhập hàng, cho phép chỉnh sửa chi tiết phiếu nhập.

4. Bán hàng

- 4.1. Lập hóa đơn bán hàng: Lập hóa đơn bán hàng khi khách hàng yêu cầu.
- 4.2. Quản lý hóa đơn: Quản lý hóa đơn bán hàng.

5. Kiểm kê

- 5.1. Lập phiếu kiểm kê: Lập phiếu kiểm kê mặt hàng.
- 5.2. Quản lý phiếu kiểm kê: Quản lý phiếu kiểm kê, cho phép xem lại các phiếu kiểm kê đã lập.

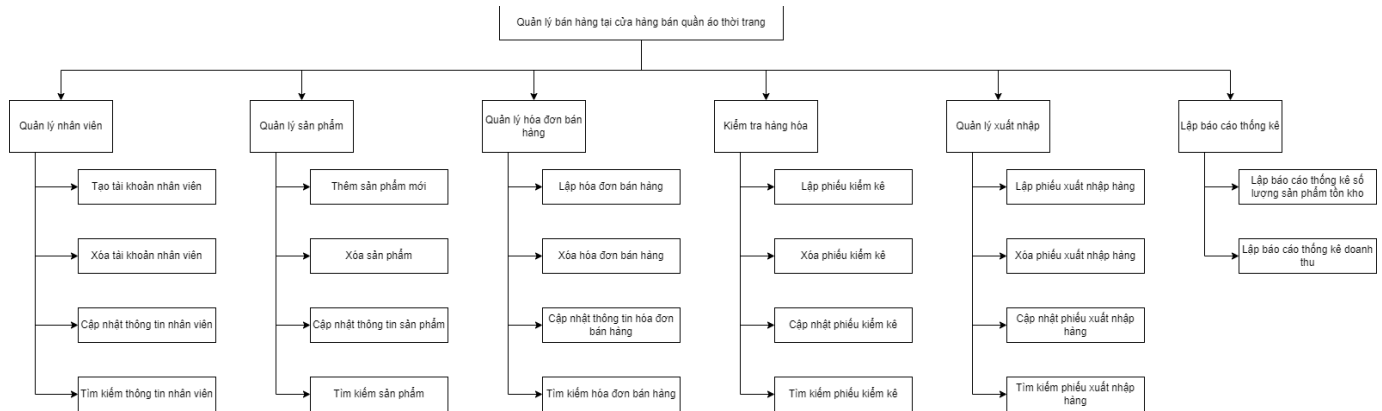
6. Báo cáo thống kê

- 6.1. Lập báo cáo thống kê: Cho phép lập báo cáo. thống kê theo nhiều tiêu chí:
 - Thống kê doanh thu
 - Thống kê số lượng sản phẩm tồn kho

Xây dựng ứng dụng quản lý cửa hàng bán quần áo thời trang thực hiện với các yêu cầu phi chức năng như sau:

1. Bảo mật: bảo mật thông tin khách hàng và thông tin nhân viên
2. Giao diện thân thiện dễ sử dụng
3. Độ chính xác: hỗ trợ nhân viên bán hàng nhanh chóng, tránh sai sót
4. Hệ thống sử dụng ổn định

4. Sơ đồ phân cấp chức năng của ứng dụng



5. Các chức năng chính cho ứng dụng (Mục tiêu của ứng dụng)

- Quản lý nhân viên (thêm, xóa, sửa, tìm kiếm thông tin nhân viên)
- Quản lý sản phẩm (thêm, xóa, sửa, tìm kiếm sản phẩm)
- Quản lý hóa đơn bán hàng (thêm, xóa, sửa, tìm kiếm hóa đơn bán hàng)
- Kiểm kê hàng hóa (thêm, xóa, sửa, tìm kiếm phiếu kiểm kê)
- Quản lý xuất nhập (thêm, xóa, sửa, tìm kiếm phiếu xuất nhập hàng hóa)
- Lập báo cáo thống kê (lập báo cáo thống kê theo doanh thu, hàng tồn kho)